

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2024/HS-ST

Ngày: 10- 5 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Tuyên.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Văn Thanh và ông Lê Xuân Thuật.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện

Y.

- **Đại diện VKSND huyện Y tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Mạnh
- Kiểm sát viên.

Ngày 10/5//2024, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2024/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Hà Văn H, sinh năm 1987; STQ: Thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Con ông Hà Văn H, sinh năm 1959 và bà Lê Thị Tr, sinh năm 1957; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là thứ ba; Vợ: Lê Thị Hải Y, sinh năm 1990 (Đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2008; Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 08/6/2022, bị cáo H bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án ngày 08/10/2023.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1963

2. Ông Hà Văn H, sinh năm 1959

Đều trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại đường Phó Đức Chính (ĐH23), thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Hà Văn H, sinh năm 1987, ở thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Công an xã H phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: Tại nền đường gần vị trí H đứng 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 túi

nilon miệng túi có viền màu đỏ, kích thước (2x2)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (*được niêm phong ký hiệu M1*); thu tại túi áo trước ngực bên trái của H 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ, kích thước (10x5,5)cm, bên trong túi nilon này có chứa 21 túi nilon, trong đó có 05 túi nilon đều có kích thước (2x1,5)cm, bên trong mỗi túi đều có 01 viên nén hình tròn màu hồng đường kính 0,5cm (*được niêm phong ký hiệu M2*) và 16 túi nilon trong đó: có 02 túi nilon có kích thước (3x2)cm, 01 túi nilon kích thước (3x3)cm, 04 túi nilon có kích thước (2x2)cm, 06 túi nilon có kích thước (2x1,5)cm, 03 túi nilon có kích thước (2x1)cm, bên trong mỗi túi nilon này đều chứa chất tinh thể màu trắng (*được niêm phong ký hiệu M3*); ngoài ra còn thu giữ của H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50 màu đen trắng và số tiền 390.000đồng. H khai nhận các chất dạng tinh thể màu trắng và dạng viên nén bị thu giữ là ma túy đá và ngựa H mua của Phạm Văn B, sinh năm 1996 ở thôn T, xã Y, huyện Y mục đích để sử dụng. Cùng ngày, Công an xã H chuyển hồ sơ, vật chứng và người bị bắt đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 27/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến Hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Văn H ở thôn Đ, xã H, huyện Y và nơi ở của Phạm Văn B ở thôn Tò, xã Y, huyện Y. Kết quả: không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra Hà Văn H khai nhận: H là người sử dụng ma túy, loại ma túy đá và ngựa. H quen biết và chơi với Phạm Văn B, sinh năm 1996, ở thôn T, xã Y, huyện Y nên biết B có bán ma túy tại khu vực cổng chùa thôn Ngân Hạnh, xã H, huyện Y. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 25 tháng 12 năm 2023, H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen trắng của mình gọi qua ứng dụng messenger từ tài khoản “Hà H” của H gọi đến tài khoản messenger “Phạm Văn B” của Phạm Văn B hỏi mua 1.400.000đồng ma túy đá và ma túy ngựa thì B đồng ý và hẹn gặp ở cổng chùa thôn Ng, xã H để giao dịch mua bán ma túy. H đi bộ từ nhà đến khu vực cổng chùa thôn Ngân Hạnh, xã H thấy B đang đứng đợi nên H hỏi “Đồ đâu?”, ý H hỏi B là ma túy đâu, thì B nói “Anh đưa tiền đây”. H lấy từ trong túi quần phía trước bên phải ra số tiền 1.400.000đồng rồi đưa cho B. B nhận tiền do H đưa rồi chỉ tay về vị trí có vỏ bao thuốc lá Thăng Long, màu vàng để ở lề đường, cạnh cổng chùa thôn Ngân Hạnh rồi B bỏ đi. H hiểu đây là gói ma túy B bán cho nên tiến lại, cúi xuống cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long này lên mở ra kiểm tra, thấy bên trong vỏ bao thuốc lá có 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ, kích thước (10x5,5)cm bên trong túi nilon này để 23 túi nilon kích thước khác nhau, bên trong chứa các viên nén hình tròn màu hồng (ma túy kẹo) và các chất tinh thể màu trắng (ma túy đá). H cất toàn bộ số ma túy này vào túi áo ngực phía trong bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 20 giờ ngày 26/12/2023, lúc này H ở nhà một mình, H lấy 01 gói ma túy đá trong số ma túy mua của B ra và sử dụng hết bằng hình thức hút rồi đi ngủ. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/12/2023, do muốn tiếp tục sử dụng ma túy nên H lấy 01 gói ma túy đá đựng bằng túi nilon màu trắng, miệng túi viền màu đỏ để vào bên trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long, cầm ở tay trái. Số gói ma túy còn lại, H vẫn để trong chiếc túi nilon màu trắng kích thước (10x5,5)cm cất lại vào trong túi áo ngực phía trong bên trái. Sau đó, H đi bộ ra đường làng tìm địa điểm sử dụng ma túy, khi đi

đến đoạn đường Phó Đức Chính, (ĐH23) thuộc địa phận thôn Đ, xã H, huyện Y thì thấy lực lượng Công an, H đã ném vỏ bao thuốc có gói ma túy trên tay xuống đường. Công an xã H đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các gói ma túy H cất giữ trên người, 01 chiếc điện thoại di động Samsung A50 và số tiền 390.000đồng của H.

Kết quả xét nghiệm xác định Hà Văn H dương tính với ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 124/KL-KTHS(MT) ngày 30/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là 0,157g, là ma túy, loại Methamphetamine; mẫu chất dạng viên nén màu hồng trong niêm phong ký hiệu M2, có tổng khối lượng là 0,471g, là ma túy, loại Methamphetamine; mẫu chất dạng tinh thể màu trắng, trong niêm phong ký hiệu M3, có tổng khối lượng là 2,647g, là ma túy, loại Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã nhập kho vật chứng đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định là: Niêm phong ghi số ký hiệu 124/KL-KTHS(MT) bên trong có 0,147gam ma túy, loại Methamphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 0,425gam ma túy, loại Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu M2; 2,597gam ma túy, loại Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu M3; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; các vỏ túi nilon đựng ma túy, 03 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50, màu đen trắng, bên trong lắp 02 thẻ sim, được niêm phong ký hiệu ĐT1. Số tiền 390.000 đồng thu của H được gửi vào tài khoản tạm giữ của Công an huyện Y tại Kho bạc Nhà nước huyện Y.

Đối với Phạm Văn B theo H khai là người đã bán ma túy cho H, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã nhiều lần triệu tập làm việc và ra Quyết định truy tìm người đối với B nhưng đến nay vẫn chưa làm việc được với B. Ngày 25/03/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến Phạm Văn B để tiếp tục xác minh, điều tra theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, bị cáo Hà Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 52/CT-VKS-YM ngày 11/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Hà Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hà Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS.

- Đề nghị xử phạt: Bị cáo Hà Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 27/12/2023;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y còn đề nghị về đường lối xử lý vật chứng trong vụ án.

- Bị cáo Hà Văn H nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, đồng thời tHh khẩn khai báo nhận tội, thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo trình bày bản thân mắc bệnh HIV, vợ đã ly hôn, đang phải nuôi con nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo ở mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình để có cơ hội uống thuốc chữa bệnh và nuôi con.

- Chị Hà Thị Ch, sinh năm 1981 là chị gái ruột của bị cáo có nộp cho HĐXX đơn trình bày hoàn cảnh gia đình và bệnh tật của bị cáo H và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra - Công an huyện Y và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tuy nhiên quá trình điều tra người làm chứng đã có lời khai, do đó sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong vật chứng, biên bản ghi lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 27/12/2023, tại đường Phó Đức Chính, thôn Đ, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên bị cáo Hà Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,275gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi và khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ như nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất an ninh, trật tự

công cộng, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích mà lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Chị Hà Thị Ch, sinh năm 1981 là chị gái ruột của bị cáo có nộp cho HĐXX đơn trình bày hoàn cảnh gia đình và bệnh tật của bị cáo H và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Tuy nhiên, HĐXX xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn đã ly hôn vợ, đang nuôi con nhỏ, bản thân mắc bệnh HIV nên cần cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và việc bị cáo Tàng trữ trái phép chất ma túy cũng để phục vụ cơn nghiện của mình chứ không có mục đích tư lợi nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, để phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng trong vụ án:

- 01 phong bì niêm phong ghi số ký hiệu 124/KL-KTHS(MT) bên trong có 0,147gam ma túy, loại Methamphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 0,425gam ma túy, loại Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu M2; 2,597gam ma túy, loại Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu M3; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; các vỏ túi nilon đựng ma túy, 03 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là vật liên quan đến hành vi phạm tội, vật nhà nước cấm lưu hành, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với số tiền 390.000 đồng thu của bị cáo H không liên quan đến Hh vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo H.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50, màu đen trắng, bên trong lắp 02 thẻ sim nhãn hiệu Viettel có số thuê bao là 0334206107 và 0983143210 thu giữ của bị cáo H. Bị cáo sử dụng ứng dụng Messenger trên điện thoại để liên lạc giao dịch mua ma túy nên cần tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước đối với chiếc điện thoại này. Đối với 02 thẻ sim nhãn hiệu Viettel có số thuê bao là 0334206107 và 0983143210 bị cáo không sử dụng vào hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo xác định giá trị tài sản không lớn không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Đối với Phạm Văn B theo bị cáo H khai là người đã bán ma túy cho bị cáo H. Ngày 25/03/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến Phạm Văn B để tiếp tục xác minh, điều tra theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 136 của BLTTHS.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hà Văn H.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 3,169g ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; các vỏ túi nilon đựng ma túy, 03 vỏ phong bì niêm phong ký hiệu số 124/KL-KTHS (MT) và 02 thẻ sim nhãn hiệu Viettel có số thuê bao là 0334206107 và 0983143210.

- Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50, màu đen trắng của bị cáo H phát mại sung ngân sách Nhà nước (Bên trong không có sim).

- Trả lại bị cáo Hà Văn H số tiền 390.000 đồng (Ba trăm chín mươi nghìn đồng).

(Đặc điểm, tình trạng chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09/5/2024 giữa Chi cục Thi Hh án dân sự huyện Y và Công an huyện Y và ủy nhiệm chi ngày 06/5/2024).

Về án phí: Buộc bị cáo Hà Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS. Bị cáo Hà Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- CA, VKS, THA huyện Y;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Tuyên